

Án số: 50/2021/HSST
Ngày 05/08/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ, TỈNH HUNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Ngọc Tuấn

Ông Nguyễn Đăng Hoan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Ngọc Thơ – Kiểm sát viên.

Trong ngày 05/08/2021, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 06 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 07 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Trần Trung T, sinh năm 1992. Có mặt

HKTT, chỗ ở: Thôn L, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Tự do. Trình độ học vấn: 12/12.

Họ và tên bố: Trần Văn K, sinh năm 1960.

Họ và tên mẹ: Quản Thị T, sinh năm 1962.

Gia đình có 03 anh, chị em, bị cáo là con thứ ba.

Họ và tên vợ: Phùng Thị Thu T, sinh năm 1994.

Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Trần Trung T bị tạm giữ từ ngày 31/3/2021 đến ngày 05/4/2021. Hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Nguyễn Văn C, sinh năm 1981. Có mặt

HKTT, chỗ ở: Tổ dân phố T, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Tự do. Trình độ học vấn: 9/12.

Họ và tên bố: Nguyễn Văn C (Nguyễn Anh C), đã chết.

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị V (Nguyễn Thị V1), sinh năm 1958.

Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Họ và tên vợ: Dương Thị D, sinh năm 1980.

Bị cáo có 01 con sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nguyễn Văn C bị tạm giữ từ ngày 31/3/2021 đến ngày 05/4/2021. Hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Nguyễn Kông T, sinh năm 1991. *Có mặt*

HKTT, chỗ ở: Thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Tự do. Trình độ học vấn: 12/12.

Họ và tên bố: Nguyễn Ban M, sinh năm 1957.

Họ và tên mẹ: Tạ Thị L, sinh năm 1958.

Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nguyễn Kông T bị tạm giữ từ ngày 31/3/2021 đến ngày 05/4/2021. Hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Nguyễn Văn C 1, sinh năm 1988. *Có mặt*

HKTT, chỗ ở: Khu 6, xã T, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Tự do. Trình độ học vấn: 12/12.

Họ và tên bố: Nguyễn Hữu T, sinh năm 1963.

Họ và tên mẹ: Lưu Thị Kim D, sinh năm 1963.

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con lớn.

Họ và tên vợ: Lê Phương H, sinh năm 1992 (đã ly hôn).

Bị cáo có 01 con sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nguyễn Văn C1 bị tạm giữ từ ngày 31/3/2021 đến ngày 05/4/2021. Hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú.

5. Lê Văn T, sinh năm 1985. *Có mặt*

HKTT, chỗ ở: Khu 15, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Tự do. Trình độ học vấn: 9/12.

Họ và tên bố: Lê Văn T, đã chết.

Họ và tên mẹ: Vi Thị T, sinh năm 1962.

Gia đình có 04 anh, chị em, bị cáo là con thứ tư.

Họ và tên vợ: Vi Thị Hồng V, sinh năm 1986.

Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không.

Lê Văn T bị tạm giữ từ ngày 31/3/2021 đến ngày 05/4/2021. Hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1981. *Vắng mặt*

Trú tại: thôn Đê, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

*** Người làm chứng:**

Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1978. *Vắng mặt*
Trú tại: thôn L, xã M, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 30/3/2020, khi đang cùng nhau ăn đêm tại khu vực thôn L, xã M, huyện Y, thì Trần Trung T, sinh năm 1992 ở thôn L, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ; Nguyễn Văn C, sinh năm 1981 ở Tổ dân phố T, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Nguyễn Kông T, sinh năm 1991 ở thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; Lê Văn T, sinh năm 1985 ở Khu 15, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ và Nguyễn Văn C 1, sinh năm 1988 ở Khu 6, xã T, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ là những người quen biết nhau từ trước cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức chơi “Ba cây” sát phạt nhau bằng tiền.

Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi ăn tối xong thì các đối tượng trên cùng vào trong cabin xe ô tô tải nhãn hiệu Hino màu trắng, biển số 89C – 21175 đang đỗ tại khu vực gầm chui đường cao tốc ô tô Hà Nội – Hải Phòng, thuộc địa phận xã M, huyện Y, tỉnh Hưng Yên để đánh bạc (xe do Trần Trung T điều khiển và quản lý). Lê Văn T là người chuẩn bị bộ 52 quân bài tứ lơ khơ được mua từ trước bỏ ra mặt taplo xe để T chọn lọc lấy 36 quân bài từ A đến 9 để đánh bạc (còn lại các quân bài khác không sử dụng). Tất cả cùng thống nhất cách thức chơi và mức sát phạt nhau cụ thể như: Người cầm Chương sử dụng 36 quân bài chia cho mỗi người chơi 03 quân bài, rồi những người chơi cùng đặt cược với người cầm Chương số tiền đánh cược mỗi ván thấp nhất là 50.000 đồng và cao thì tùy, sau đó những người chơi cộng điểm 03 quân bài của mình được chia, rồi lấy kết quả là số hàng đơn vị của tổng (từ 1 đến 10), kết quả của mỗi người sẽ so sánh với kết quả của người cầm Chương, nếu ai có điểm lớn hơn thì được thắng bằng số tiền đặt cược, nếu ai được 10 điểm, thì sẽ được thắng gấp 2 lần số tiền đặt cược và được làm Chương, trường hợp người chơi và người cầm Chương có số điểm thắng thua bằng nhau, thì sẽ so chất to nhỏ theo thứ tự từ Rô – Cơ – Tép – Bích. Các đối tượng chơi đánh bạc đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 31/3/2021, thì bị lực lượng công an phát hiện. Lợi dụng sơ hở, các đối tượng đã cất giấu tiền và quân bài tại khu vực đánh bạc.

Vật chứng thu giữ gồm:

Tại vị trí các đối tượng ngồi đánh bạc 32 quân bài tứ lơ khơ (từ A đến 9), 03 quân bài 10 Cơ, J Cơ và Q Cơ bị xé rách làm hai phần; Thu giữ trên người Trần Trung T 2.150.000 đồng; Thu trên người Nguyễn Kông T 4.500.000 đồng; Thu trên người Lê Văn T 70.000 đồng. Trên người Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn C 1 không có tiền.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ chiếc xe ô tô biển kiểm soát 89C – 21175. Quá trình điều tra, các đối tượng khai nhận hành vi đánh bạc như sau:

Tiến hành khám xét khẩn cấp trên chiếc xe ô tô 89C – 21175, phát hiện thu giữ:

+ Bên trong chắn ngủ trên cabin có 03 quân bài tứ lơ khơ 3 Rô, 4 Tép và 5 Rô; Trên chiếu trúc trong cabin có 15 quân bài tứ lơ khơ từ 10 đến K;

+ Thu tại khe ghế nằm bên lái trong cabin 300.000 đồng; Thu tại gầm ghế lái trong cabin 1.000.000 đồng; Thu tại mặt trên taplo trong cabin 9.940.000 đồng.

Cùng ngày, các đối tượng đến Công an huyện Yên Mỹ đầu thú và khai nhận hành vi của mình và đồng bọn như trên, với số tiền đánh bạc cụ thể như sau như sau:

Trần Trung T có 2.500.000 đồng sử dụng hết để đánh bạc, khi bị phát hiện đang thắng 650.000 đồng, cất giữ trên người 2.150.000 đồng và cất giấu tại gầm ghế lái trong cabin 1.000.000 đồng. Đã bị thu giữ;

Nguyễn Văn C có 6.500.000 đồng sử dụng hết để đánh bạc, khi bị phát hiện đang thắng 3.390.000 đồng, cất giấu tại mặt taplo trong cabin 9.890.000 đồng cùng 50.000 đồng của C đang đặt cửa ván cuối, tổng cộng 9.940.000 đồng. Bị thu giữ khi khám xét;

Nguyễn Văn C 1 có 1.860.000 đồng sử dụng hết để đánh bạc, khi bị phát hiện đang thua 1.510.000 đồng, cất giấu tại khe ghế nằm trong cabin 300.000 đồng bị thu giữ khi khám xét, còn 50.000 đồng đang đặt cược ván cuối, thì bị C 1 vợ vào cùng tiền của C 1;

Nguyễn Kông T có 5.300.000 đồng sử dụng hết để đánh bạc, khi bị phát hiện đang thua 800.000 đồng, bị thu giữ 4.500.000 đồng đang cất giữ trên người;

Lê Văn T có 1.800.000 đồng sử dụng hết để đánh bạc, khi bị phát hiện đang thua 1.730.000 đồng, bị thu giữ 70.000 đồng đang cất giữ trên người;

Quá trình điều tra xác định, các đối tượng tham gia đánh bạc đến khi bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang không có ai khác chơi đánh bạc về trước hoặc bỏ trốn, không có ai canh gác, bảo vệ, thu tiền hò, cho vay, cầm cố, thế chấp bất kỳ tài sản gì phục vụ cho việc các đối tượng tham gia đánh bạc.

Chiếc xe ô tô biển số 89C – 21175 là của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1981 ở thôn Đ, xã T, huyện Y, anh T thuê Trần Trung T lái và quản lý xe. Anh T không biết việc các đối tượng đánh bạc trên xe ô tô của mình. Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mỹ đã trả lại chiếc xe cho anh T.

Bản cáo trạng số 46/CT-VKS-YM ngày 24/06/2021 của Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ đã truy tố các bị cáo Trần Trung T, Nguyễn Kông T, Lê Văn T, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn C 1 về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên tòa có quan điểm xác định sự vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử các bị cáo cũng như quyền lợi của họ nên đề nghị tiếp tục xét xử vụ án. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố; Sau khi phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Trung T, Nguyễn Kông T, Lê Văn T, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn C 1 phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 và 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt mỗi bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo được hưởng án treo cho Ủy ban nhân dân xã nơi các bị cáo cư trú, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 17.960.000 đồng.

Tịch thu cho tiêu hủy: 32 quân bài tú lơ khơ (từ A đến 9), 03 quân bài 10 cơ, J cơ và Q cơ bị xé rách làm hai phần; 03 quân bài tú lơ khơ 3 Rô, 4 Tép và 5 Rô; 15 quân bài tú lơ khơ từ 10 đến K.

- Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Các bị cáo đều có ý kiến đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt người tham gia tố tụng khác và xin được hưởng án treo, để cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Các bị cáo và đại diện VKSND huyện Yên Mỹ đều có đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt đã có đầy đủ lời khai và việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử các bị cáo cũng như quyền lợi của họ. Vì vậy, HĐXX quyết định xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng từ 22 giờ 30 phút ngày 30/3/2021 đến 00 giờ 30 phút ngày 31/3/2021, tại bên trong cabin xe ô tô tải nhãn hiệu Hino màu trắng, biển số 89C – 21175 đang đỗ tại khu vực gầm chui đường cao tốc ô tô Hà Nội – Hải Phòng, thuộc địa phận xã M, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, Trần Trung T, Nguyễn Kông T, Lê Văn T, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn C 1 đã cùng nhau đánh bạc trái phép bằng hình thức chơi “Ba cây” được thua bằng tiền, thì bị phát hiện. Tổng số tiền đánh bạc là 17.960.000 đồng

Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi sát phạt nhau bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn thực hiện. Do đó, VKSND huyện Yên Mỹ truy tố các bị cáo về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Trong vụ án này, các bị cáo cùng tham gia phạm tội với vai trò đồng phạm thực hành.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm hại đến an toàn, trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an, gây bức xúc trong dư luận. Do đó việc áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của các bị cáo là cần thiết.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội các bị cáo đã ra đầu thú. Do đó, các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy:

Các bị cáo đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần xử phạt tù và cho các bị cáo được hưởng án treo, giao các bị cáo cho chính quyền nơi cư trú giám sát, giáo dục trong một thời gian nhất định cũng đủ tác dụng cải tạo giáo dục các bị cáo, cũng như thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, các bị cáo đều không có nghề nghiệp thu nhập ổn định hoặc không có tài sản gì riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 17.960.000 đồng đã thu giữ, đủ cơ sở xác định là tiền các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên sẽ cho tịch thu sung ngân sách Nhà nước; Đối với 32 quân bài tú lơ khơ (từ A đến 9) các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, 03 quân bài 10 cơ, J cơ và Q cơ bị xé rách làm hai phần, 03 quân bài tú lơ khơ 3 Rô, 4 Tép và 5 Rô; 15 quân bài tú lơ khơ từ 10 đến K, không còn giá trị sử dụng nên sẽ cho tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 và 2 Điều 65; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố các bị cáo Trần Trung T, Nguyễn Kông T, Lê Văn T, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn C 1 phạm tội “*Đánh bạc*”.

2. Xử phạt bị cáo Trần Trung T 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Kông T 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C1 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Trung T cho Ủy ban nhân dân xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ; Giao bị cáo Nguyễn Kông T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; Giao bị cáo Lê Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Giao bị cáo Nguyễn Văn C1 cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ là nơi các bị cáo cư trú, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 17.960.000đồng.

Tịch thu cho tiêu hủy: 32 quân bài tú lơ khơ (từ A đến 9), 03 quân bài 10 cơ, J cơ và Q cơ bị xé rách làm hai phần; 03 quân bài tú lơ khơ 3 Rô, 4 Tép và 5 Rô; 15 quân bài tú lơ khơ từ 10 đến K.

(Tình trạng vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 39/QĐ-VKS-YM ngày 24 tháng 06 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ).

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Trần Trung T, Nguyễn Kông T, Lê Văn T, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn C 1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND huyện Yên Mỹ.
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Mỹ.
- Công an huyện Yên Mỹ.
- Người TGT.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trung Kiên

